

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và đối ứng ngân sách huyện

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HÀ
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024 từ nguồn vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách tỉnh và vốn đối ứng ngân sách huyện;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 17/7/2024 về việc điều chỉnh phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách tỉnh và vốn đối ứng ngân sách huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh phân bổ vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách tỉnh và đối ứng ngân sách huyện, như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung đơn vị thực hiện Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo từ 6 xã thành 10 xã, cụ thể:

- Xã Sơn Bao từ 779,8 triệu đồng thành 357,65 triệu đồng, giảm 422,15 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kinh phí cho xã Sơn Thượng từ 779,8 triệu đồng thành 792,55 triệu đồng, tăng 12,75 triệu đồng.

- Phân bổ cho 4 xã: Sơn Trung 120,75 triệu đồng; Sơn Kỳ 142,6 triệu đồng; Sơn Thủy 5,75 triệu đồng; Sơn Linh 140,3 triệu đồng.

2. Điều chỉnh Tiêu dự án 1 thuộc Dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp:

- Điều chỉnh giảm kinh phí phân bổ cho các xã: Sơn Trung 379,50 triệu đồng; Sơn Giang 379,50 triệu đồng; Sơn Kỳ 379,50 triệu đồng; Sơn Thủy 379,50 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kinh phí cho thị trấn Di Lăng từ 378 triệu đồng thành 540,15 triệu đồng, tăng 162,15 triệu đồng.

- Phân bổ kinh phí cho các xã: Sơn Ba 249,55 triệu đồng; Sơn Bao 232,30 triệu đồng; Sơn Nham 253,00 triệu đồng; Sơn Cao 270,25 triệu đồng; Sơn Linh 350,75 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Các nội dung khác tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân huyện không điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà khoá XII, kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 25 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- TT HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Đinh Xuân Dũng

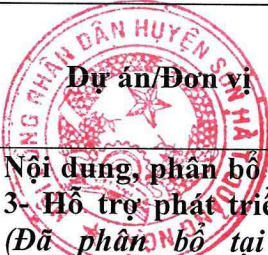
PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 25/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà)



ĐVT: triệu đồng

TT	Dự án/Đơn vị	Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Dự án/Đơn vị	Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Chênh lệch
A	Nội dung, phân bổ kinh phí thực hiện Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo (Đã phân bổ tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân huyện)					Nội dung, phân bổ kinh phí thực hiện Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo sau điều chỉnh					
I	Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	4.681,00	4.070,00	407,00	204,00	Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	4.681,00	4.070,00	407,00	204,00	0
1	Xã Sơn Nham	782,00	680,00	68,00	34,00	Xã Sơn Nham	782,00	680,00	68,00	34,00	0
2	Xã Sơn Cao	779,80	678,00	67,80	34,00	Xã Sơn Cao	779,80	678,00	67,80	34,00	0
3	Xã Sơn Ba	779,80	678,00	67,80	34,00	Xã Sơn Ba	779,80	678,00	67,80	34,00	0
4	Xã Sơn Bao	779,80	678,00	67,8	34,00	Xã Sơn Bao	357,65	311,00	31,10	15,55	-422,15
5	Xã Sơn Thượng	779,80	678,00	67,8	34,00	Xã Sơn Thượng	792,55	689,00	68,90	34,65	12,75
6	Xã Sơn Hải	779,80	678,00	67,8	34,00	Xã Sơn Hải	779,80	678,00	67,80	34,00	0
7						Xã Sơn Trung	120,75	105,00	10,50	5,25	120,75
8						Xã Sơn Kỳ	142,60	124,00	12,40	6,20	142,6
9						Xã Sơn Thủy	5,75	5,00	0,50	0,25	5,75
10						Xã Sơn Linh	140,30	122,00	12,20	6,10	140,3

TT	 Dự án/Đơn vị	Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Dự án/Đơn vị	Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Chênh lệch
B	Nội dung, phân bổ kinh phí thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 3- Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp (Đã phân bổ tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân huyện)					Nội dung, phân bổ kinh phí thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 3- Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp sau điều chỉnh					
I	Tiểu dự án 1- Dự án 3- Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	1.896,00	1.649,00	165,00	82,00	Tiểu Dự án 1 -Dự án 3- Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	1.896,00	1.649,00	165,00	82,00	0
1	UBND xã Sơn Trung	379,50	330,00	33,00	16,50	UBND xã Sơn Trung	0	0	0	0	-379,50
2	UBND xã Sơn Giang	379,50	330,00	33,00	16,50	UBND xã Sơn Giang	0	0	0	0	-379,50
3	UBND xã Sơn Kỳ	379,50	330,00	33,00	16,50	UBND xã Sơn Kỳ	0	0	0	0	-379,50
4	UBND xã Sơn Thủy	379,50	330,00	33,00	16,50	UBND xã Sơn Thủy	0	0	0	0	-379,50
5	UBND thị trấn Di Lăng	378,00	329,00	33,00	16,00	UBND thị trấn Di Lăng	540,15	470,00	47,10	23,05	162,15
6						UBND xã Sơn Ba	249,55	217,00	21,70	10,85	249,55
7						UBND xã Sơn Bao	232,30	202,00	20,20	10,10	232,30
8						UBND xã Sơn Nham	253,00	220,00	22,00	11,00	253,00
9						UBND xã Sơn Cao	270,25	235,00	23,50	11,75	270,25
10						UBND xã Sơn Linh	350,75	305,00	30,50	15,25	350,75